

Số: 81/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Xét Tờ trình số 3188/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030 với nội dung chính sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Cao Bằng phát triển toàn diện, có tinh thần yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp, việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo làm chủ khoa học, công nghệ; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế; phát huy truyền thống quê hương cách mạng, tinh thần công hiến, xung kích, tình nguyện, nâng cao trách nhiệm, vai trò của thanh niên Cao Bằng trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cao Bằng, của đất nước và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, sơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được hỗ trợ từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 3.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hàng năm, trên 60% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).

- Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp năm, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; trên 70% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật có đủ hành vi năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phấn đấu 15% trở lên, thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo sở, ngành, và tương đương; lãnh đạo phòng, ban và tương đương; 10% trở lên, thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên trên địa bàn tỉnh phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

3. Nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên;

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác thanh niên.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan về thanh niên; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ thanh niên bảo đảm quy định của Luật Thanh niên và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương¹, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

¹ Nữ thanh niên, thanh niên khuyết tật, thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên đồng tính, thanh niên công nhân di cư...

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong tỉnh và ngoài tỉnh về tham gia xây dựng và phát triển tỉnh;

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên; Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khoẻ của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

d) Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; nghiên cứu tổ chức triển khai các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên không gian mạng nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, học tập miễn phí; giới thiệu các địa chỉ học uy tín; tổ chức các diễn đàn trao đổi...

- Tăng cường cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng

dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên.

- Tạo điều kiện cho thanh niên vay vốn ưu đãi, phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo, làm giàu chính đáng; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động trong thanh niên.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm kiếm ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, cuộc thi thanh niên khởi nghiệp...tích cực giới thiệu các gương thanh niên, mô hình, doanh nghiệp tiêu biểu tham gia các giải thưởng do Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và do các ban, ngành cấp Trung ương, cấp tỉnh tổ chức

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi cho thanh niên; tiếp tục đẩy mạnh các chương trình thể dục thể thao, rèn luyện, nâng cao sức khoẻ nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc của thanh niên.

đ) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình

- Tiếp tục triển khai các hoạt động đối ngoại quốc tế thanh niên; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên; hàng năm, tổ chức thực hiện các Chương trình giao lưu hữu nghị thanh thiếu niên khu vực biên giới hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

- Tăng cường các hoạt động của tuổi trẻ toàn tỉnh trong giữ gìn, phát huy giá trị của Công viên địa chất non nước Cao Bằng, khu du lịch Thác Bản Giốc, các Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, rừng Trần Hưng Đạo...góp phần quảng bá hình ảnh quê hương, con người Cao Bằng đến bạn bè trong nước và quốc tế.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình;

- Chủ động cập nhật thông tin, thực hiện chế độ báo cáo thống kê về thanh niên theo quy định để làm cơ sở đánh giá việc thực hiện Chương trình.

g) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng

và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, quá trình tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

4. Nguồn lực thực hiện

Ngân sách Nhà nước và các nguồn lực hợp pháp bảo đảm kinh phí triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của Luật Thanh niên; Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030; các nội dung, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác của tỉnh để triển khai pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên. Tạo điều kiện duy trì và phát huy hiệu quả các hoạt động của tổ chức thanh niên trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./Jh

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Triệu Đình Lê